

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 15 tháng 8 năm 2024 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự thụ lý số 25/2024/TLST-DS ngày 04 tháng 03 năm 2024.

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

- *Nguyên đơn*: Ngân hàng N (A). Địa chỉ trụ sở chính: Số B đường L, phường T, quận B, thành phố Hà Nội. Người đại diện theo ủy quyền lại: Ông Phạm Đức H; chức vụ: Trưởng phòng khách hàng, Ngân hàng N - Chi nhánh thị xã H, tỉnh Nghệ An.

- *Bị đơn*: Ông Đậu Đình S, sinh năm 1965 và bà Lê Thị T, sinh năm 1964; Cùng nơi cư trú: Thôn Đ, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

2.1. Về nghĩa vụ trả nợ và phát mại tài sản bảo đảm:

- Ông Đậu Đình S và bà Lê Thị T có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng N (A) theo Hợp đồng tín dụng số 3624-LAV-202006666 ngày 03/12/2020 và Hợp đồng tín dụng số 3624-LAV-202103094 ngày 02/06/2021 với tổng số tiền cả gốc và lãi tính đến ngày 14/8/2024 là: 780.472.315 đồng; trong đó: Nợ gốc: 670.923.151 đồng; Lãi trong hạn: 89.923.240 đồng, lãi quá hạn: 19.625.924 đồng.

- Kể từ ngày 15/8/2024 cho đến khi thi hành xong, ông Đậu Đình S và bà Lê Thị T còn phải chịu khoản tiền lãi suất của số tiền nợ gốc còn phải thi hành

án theo mức lãi suất các bên thỏa thuận trong Hợp đồng tín dụng đã ký kết nhưng phải phù hợp với quy định của pháp luật.

- Trường hợp ông Đậu Đình S và bà Lê Thị T trả nợ xong cho Ngân hàng thì Ngân hàng có nghĩa vụ trả lại Giấy chứng nhận Quyền sử dụng đất số: AK 306627 do UBND huyện Q cấp ngày 30/06/2008 và Giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CL 682940 do UBND thị xã H cấp ngày 23/12/2019 cho ông Đậu Đình S và bà Lê Thị T.

- Trường hợp ông Đậu Đình S và bà Lê Thị T không trả được số nợ nêu trên thì Ngân hàng N (A) có quyền yêu cầu Cơ quan Thi hành án có thẩm quyền phát mại toàn bộ tài sản thế chấp để thu hồi nợ là:

+ Quyền sử dụng đất 433 m² tại thửa: 656, tờ bản đồ số 127-79 địa chỉ Thôn Đ, xã Q, thị xã H, tỉnh Nghệ An; theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số CL 682940 do UBND Thị xã H cấp ngày 23/12/2019 mang tên ông Đậu Đình S và Bà Lê Thị T; theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 3739 ngày 04/05/2020 và Văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 3739A ngày 02/06/2021. Được đăng ký giao dịch bảo đảm tại Văn phòng đăng ký quyền sử dụng đất thị xã H ngày 05/05/2020.

+ Quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất theo giấy chứng nhận quyền sử dụng đất số: AK 306627 do UBND huyện Q cấp ngày 30/06/2008 và quyền sử dụng đất số CL 682940 do UBND Thị xã H cấp ngày 23/12/2019 mang tên ông Đậu Đình S và bà Lê Thị T theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 37369 ngày 03/11/2015 và Văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 37369A ngày 03/12/2020 theo hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất và tài sản gắn liền với đất số 3739 ngày 04/05/2020 và Văn bản sửa đổi bổ sung hợp đồng thế chấp quyền sử dụng đất số 3739A ngày 02/06/2021.

- Trường hợp phát mại tài sản bảo đảm, nếu tài sản bảo đảm sau khi thanh toán hết các nghĩa vụ nếu còn thừa sẽ hoàn trả lại cho ông Đậu Đình S và bà Lê Thị T; nếu thiếu thì ông Đậu Đình S và bà Lê Thị T tiếp tục có nghĩa vụ trả nợ cho Ngân hàng N (A) cho đến khi trả nợ xong.

2. 2. Về án phí:

- Ông Đậu Đình S và bà Lê Thị T phải chịu 17.609.446 đồng tiền án phí dân sự sơ thẩm.

- Trả lại cho Ngân hàng N số tiền 24.088.000 đồng tạm ứng án phí đã nộp theo Biên lai thu số 0008426 ngày 28/02/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự thị xã Hoàng Mai, tỉnh Nghệ An.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có

quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:

- Đương sự;
- VKSND thị xã Hoàng Mai;
- Chi Cục THADS thị xã Hoàng Mai;
- Lưu hồ sơ vụ án.

THẨM PHÁN

Nguyễn Huy Mạnh